TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số:**201** /2019/HS - ST
Ngày: 22/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Trương Văn Minh***

2. Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2019/TLST - HS ngày 08/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2019/QĐXXST - HS ngày 11/11/2019 đối với bị cáo:

VŨ THỊ THU P, sinh năm 1976; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố số x, xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H (đã chết), con bà: Nguyễn Thị D; Tiền án: 01 tiền án: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 1079 ngày 18/12/2002, ra trại ngày 26/7/2008, đã được xóa án tích); Tiền sự: không; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/8/2019; Danh, chỉ bản số 0377 lập ngày 20/8/2019 tại Công an huyện T; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:</u>

- **Anh Nguyễn Văn T,** sinh năm 1977; HKTT: Xã Đ, huyện UH, Hà Nội; Chỗ ở: Ngõ 01, xã T,huyện T, Hà Nội (vắng mặt).

- **Anh Nguyễn Văn T,** sinh năm 1977; HKTT và chỗ ở: thôn T, xã L, huyện T, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h30 phút ngày 18/8/2019, Tổ công tác Đồn công an C – Công an huyện Tì tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Vũ Thị Thu P ở số nhà 203, A11 tổ dân phố số 3, xã T, huyện T, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Vũ Thị Thu P đang ngồi trên giường ngủ và chia ma túy ra để bán kiếm lời. Tang vật thu giữ 02 túi nilon màu trắng bên trong có các cục chất bột màu trắng, 03 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 lưỡi dao lam và số tiền 12.500.000 đồng. Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm giữ của Phương 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đỏ.

Khoảng 09h45 phút cùng ngày, tại tổ dân phố số 3, thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội, tổ công tác Đồn công an C – Công an huyện T phát hiện Nguyễn Văn T (SN: 1977; HKTT: xã Đ,huyện UH, Hà Nội) và Nguyễn Văn T (SN: 1977; HKTT: thôn T, xã L, huyện T, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. T và T khai đang đi đến nhà P mua ma túy nhưng chưa kịp mua thì bị tổ công tác phát hiện, kiểm tra và tạm giữ của Nguyễn Văn T 100.000 đồng, tạm giữ của Nguyễn Văn T 100.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Vũ Thị Thu P khai nhận: Ngày 15/8/2019, Vũ Thị Thu P đến khu vực phố T , Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây P gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy với giá 12.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đem gói ma túy về nhà ở số 203A11 tổ dân phố số 3, xã T,huyện T Hà Nội và dùng dao lam chia nhỏ ra để bán. Phương bắt đầu bán ma túy từ tháng 07/2019 đến khi bị bắt và hưởng lợi từ việc lấy một phần ma túy ra sử dụng. P đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không biết tên tuổi cụ thể và đặc điểm nhận dạng. P còn khai nhận vào sáng ngày 16/8/2019 P đã bán cho Nguyễn Văn T 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng, sáng ngày 17/8/2019 P đã bán cho Nguyễn Văn T 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng, sáng ngày 18/8/2019 trước khi bị cơ quan công an bắt giữ, P đã bán 05 gói ma túy cho 03 người không quen biết và thu được 500.000 đồng. Lời khai của P phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng và các tài liệu điều tra của Cơ quan điều tra thu thập được.

Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T khai nhận: Đây là lần thứ hai T và T đi mua ma túy của P , T mua ma túy của Phương lần đầu vào ngày 17/8/2019, T mua ma túy của P lần đầu vào ngày 16/8/2019.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 túi nilon màu trắng bên trong có các cục chất bột màu trắng, 03 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy

màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 lưỡi dao lam đã thu giữ của Vũ Thị Thu P.

Tại bản kết luận giám định số 5405/KLGĐ - PC09 ngày 26/08/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Các cục bột màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 22,263 gam; chất bột màu trắng bên trong 03 gói nilon màu hồng và 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,272 gam. 01 lưỡi dao lam có dính ma túy loại Heroine.*

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,311 gam trong tổng số 22,263 gam ma túy Heroine trong 02 túi nilon và 0,047 gam trong tổng số 0,272 gam bên trong 03 gói nilon và 01 gói giấy để tiến hành giám định, hoàn trả cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Trì tổng khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 22,177 gam Heroine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Thị Thu P, P khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này do đó Cơ quan điều tra không có đủ tài liệu chứng cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 lưỡi dao lam và số tiền 12.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đỏ: là tài sản của Vũ Thị Thu Phương, cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 100.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn T và số tiền 100.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn T : là tiền T và T sử dụng để đi mua ma túy cho bản thân cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 219/CT - VKSTT ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Vũ Thị Thu P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Vũ Thị Thu P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ ……..đến ……..năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 22,177 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định) và 01 lưỡi dao lam dính Heroine.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đỏ do Phương đã dùng điện thoại, tiền như nêu trên để mua bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T và số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Vũ Thị Thu P bắt đầu bán ma túy từ tháng 07/2019, P đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người và hưởng lợi từ việc lấy một phần ma túy ra sử dụng. Buổi sáng ngày 16/8/2019 và ngày 17/8/2019, P đã bán cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Ngày 18/8/2019, Phương bán 05 gói ma túy và thu lời bất chính 500.000 đồng. Hồi 09h30’ ngày 18/8/2019, tại số 203A11 tổ dân phố số 3, xã T, huyện T, Hà Nội khi Vũ Thị Thu P đang sử dụng dao lam để chia 2 túi nilon Heroine thành 4 túi nilon nhỏ có tổng khối lượng là 22,535 gam với mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Đồn công an C – Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ tang vật. Hành vi của Vũ Thị Thu P bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người, trọng lượng ma túy bị thu giữ là trên 5 gam nhưng dưới 30 gam nên đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã

hội cần phải nghiêm trị, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo bị truy tố về hành vi bán ma túy nhiều lần theo tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS « Phạm tội từ 02 lần trở lên » nên không áp dụng làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 1079 ngày 18/12/2002) mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng không có tiến bộ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng »* . Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy : 22,177 gam Heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

- Đối với số tiền 12.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đỏ thu giữ của Vũ Thị Thu Phương. Đây là tiền Phương có được do bán ma túy còn điện thoại Phương dùng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Văn Thanh và 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Thành, Thanh và Thành khai đây là tiền Thanh và Thành dùng để mua ma túy của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T khai có mua ma túy của Vũ Thị Thu P để sử dụng nhưng cơ quan công an không thu giữ được tang vật nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các đối tượng này. Cơ quan CSĐT - Công an huyện T, Hà Nội không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Thị Thu P, P khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này do đó Cơ quan điều tra không có đủ tài liệu chứng cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị Thu P phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Thị Thu P……..** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 18/8/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 22,177 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định) và 01 lưỡi dao lam dính Heroine.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đỏ thu giữ của Vũ Thị Thu P.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T và số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày …….

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T , Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan

đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện T, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. T, TP Hà Nội;*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương